

NHỮNG TIÊU CHÍ CƠ BẢN CỦA CON NGƯỜI VIỆT NAM THỜI KỲ HỘI NHẬP QUỐC TẾ HIỆN NAY

(tiếp theo và hết)

LƯƠNG VIỆT HẢI^(*)

*T*hiêu chí thứ ba của con người văn hóa Việt Nam trong thời kì hội nhập là tiêu chí *trình độ chuyên môn cao, lao động chuyên nghiệp*. Có thể nói đây là mặt “tài” trong phẩm chất người của mọi thời đại đều cần và mọi con người đều phải có. Có thể biểu đạt tiêu chí này dưới các hình thức khác nhau, bằng những ngôn từ khác nhau, nhưng trong các công trình đã công bố, các học giả nước ta cũng như các nhà lãnh đạo, quản lý, hoạt động xã hội đều xem yếu tố trình độ chuyên môn là yếu tố cơ bản của phẩm chất người trong thời đại hiện nay (6, 7, 8).

Đất nước ta đang bước vào thời kì đẩy mạnh CNH và HĐH. Để thực hiện sự nghiệp CNH, HĐH lại phải sử dụng các thành tựu của khoa học công nghệ hiện đại, phải tiến hành cách mạng khoa học và công nghệ, khoa học và công nghệ trở thành quốc sách hàng đầu cho sự phát triển của đất nước. Trong bối cảnh đó con người Việt Nam hiện đại không thể không có trình độ chuyên môn cao bởi nếu không có trình độ chuyên môn cao đất nước không thể nắm bắt được các thành tựu hiện đại

của thế giới và càng không thể ứng dụng chúng vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của đất nước ta, do đó, không thể đẩy mạnh CNH và HĐH được.

Dĩ nhiên, trình độ chuyên môn cao luôn đòi hỏi được thể hiện bằng lao động chuyên nghiệp. Tính chuyên nghiệp trong lao động là yêu cầu có tính bắt buộc với mọi loại hình lao động trong xã hội hiện đại. Trong thực tế, con người Việt Nam hiện nay thường bị các chuyên gia, các công ty nước ngoài nhận xét là thiếu tính chuyên nghiệp trong lao động. Đó là một thực tế cần được khắc phục càng sớm càng tốt. Để có được tính chuyên nghiệp trong lao động đòi hỏi người lao động phải nỗ lực học tập, rèn luyện, đồng thời xã hội cũng phải tạo được môi trường lao động mới mang tính CNH và thị trường hóa với nghĩa lành mạnh.

Trong thực tế, trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp luôn gắn bó chặt chẽ với nhau. Khi nói đến trình độ chuyên môn không có nghĩa rằng chỉ

^(*) PGS., TSKH. Viện Triết học.

những ngành nghề và người lao động làm việc trong các ngành có hàm lượng kỹ thuật hiện đại lớn mới đòi hỏi và mới thể hiện trình độ chuyên môn cao. Tất nhiên ở những nơi đó trình độ chuyên môn cao là một đòi hỏi tất yếu, bắt buộc. Không có trình độ chuyên môn cao không thể làm việc trong các lĩnh vực đó. Nhưng ở các lĩnh vực khác của xã hội hiện đại trình độ chuyên môn có thể được yêu cầu và thể hiện dưới hình thức khác: đó là đòi hỏi có sự hiểu biết và thành thạo lĩnh vực lao động và có khả năng giải quyết tốt, giải quyết đúng những vấn đề nảy sinh trong quá trình lao động ở lĩnh vực mà người lao động đảm nhiệm. Sự thành thạo lúc này cũng là nội dung của tính chuyên nghiệp. không thành thạo sẽ không thể có tính chuyên nghiệp.

Trình độ chuyên môn cao cần thể hiện ở khả năng nắm bắt, tiếp cận nhanh nhạy, kịp thời và đúng hướng xu thế phát triển của những vấn đề thuộc lĩnh vực lao động của mình để có thể lao động một cách sáng tạo, độc lập, có năng suất và hiệu quả tốt. Thêm nữa, trong thời đại của cách mạng khoa học và công nghệ hiện nay trình độ chuyên môn cao trong lao động còn thể hiện ở khả năng vận dụng tốt, kịp thời các thành tựu khoa học công nghệ hiện đại, có khả năng cải tiến, hoàn thiện và HĐH các công cụ và phương thức lao động ở phạm vi và lĩnh vực của chính mình trên cơ sở của khoa học công nghệ hiện đại.

Trình độ chuyên môn cao được thể hiện cụ thể đa dạng với những đặc thù khác nhau ở những lĩnh vực lao động khác nhau, với những người lao động khác nhau. Nhưng dù trình độ chuyên

môn cao vẫn chưa đủ nói lên tính chuyên nghiệp của người lao động ở một lĩnh vực nào đó. Tác phong chuyên nghiệp là nội dung quan trọng bên cạnh trình độ chuyên môn để tạo nên tính chuyên nghiệp. Tính chuyên nghiệp được sản sinh, phát triển và phát huy trong các xã hội có nền sản xuất lớn, nó được thể hiện bằng tính tự giác, ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp, luôn có ý thức lao động với năng suất chất lượng cao, có tư duy bao quát, tổng thể và hệ thống, luôn thể hiện sự tích cực chủ động trong lao động sản xuất, năng động, sáng tạo, có trách nhiệm

Tác phong chuyên nghiệp là một phẩm chất cá nhân nhưng lại mang tính xã hội sâu sắc, nó là sản phẩm của nền sản xuất lớn. Nhưng điều đó không có nghĩa rằng cứ có nền sản xuất lớn là ngay lập tức có tác phong chuyên nghiệp. Để có được tác phong chuyên nghiệp ngoài môi trường xã hội đòi hỏi cá nhân người lao động phải tích cực, chủ động tạo dựng, rèn luyện, phấn đấu không ngừng, bền bỉ, quyết tâm mới có thể có được tác phong chuyên nghiệp. Đòi hỏi có tác phong chuyên nghiệp hiện là đòi hỏi của thực tế xã hội Việt Nam đang chuyển mình từ sản xuất nhỏ đi lên sản xuất lớn bằng việc đẩy mạnh CNH, HĐH và phát triển kinh tế thị trường. Muốn nhanh chóng tạo dựng được xã hội phát triển với nền sản xuất lớn Việt Nam buộc phải xây dựng những người lao động có tác phong chuyên nghiệp trong tất cả các lĩnh vực lao động xã hội. Trình độ chuyên môn cao và tính chuyên nghiệp trong lao động là một trong những nội dung lớn của sự nghiệp xây dựng con người mới mà chúng ta cần xây dựng trong thời kỳ hiện nay.

Bối cảnh hội nhập quốc tế đang đòi hỏi chúng ta phải có đội ngũ lao động có trình độ chuyên môn cao và lao động chuyên nghiệp. Đầu tư nước ngoài đang vào Việt Nam với tốc độ và quy mô ngày càng lớn, trong khi chúng ta có đội ngũ lao động trẻ dồi dào nhưng lại thiếu trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp khiến cho việc tận dụng có hiệu quả nguồn đầu tư nước ngoài rất bị hạn chế. Mặt khác, khi chúng ta xuất khẩu lao động ra nước ngoài do không có trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp nên lao động người Việt Nam ít được vào làm việc trong các lĩnh vực quan trọng, hoặc trong các cơ sở sản xuất có trình độ khoa học công nghệ cao mà phần lớn chỉ được lao động trong các cơ sở sản xuất có hàm lượng kỹ thuật và công nghệ thấp hoặc trung bình, thành ra việc xuất khẩu lao động của Việt Nam chưa có hiệu quả cao.

Thiếu trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp cũng làm hạn chế năng suất, hiệu quả của nền sản xuất và đã khiến đời sống khoa học giảm sút tính năng động và buộc phải chi trả những hao phí không cần thiết (7, 8, 9).

Trình độ chuyên môn cao và tính chuyên nghiệp là một trong những yếu tố quan trọng cấu thành nên chất lượng nguồn nhân lực hiện đại. Thiếu nó con người chỉ có sức lao động mà không có khả năng lao động trong nền sản xuất hiện đại. Do vậy, theo chúng tôi có thể nói đây là yếu tố quyết định chất lượng nguồn nhân lực. Vì thế nó không thể thiếu vắng trong tiêu chí con người lao động hiện đại. Việt Nam đang phấn đấu xây dựng nền sản xuất lớn, hơn bất cứ ở đâu, càng cần phải có người lao động có chuyên môn cao và có tính chuyên

ngiệp. Bởi thế nó lại càng là tiêu chí không thể thiếu đối với con người văn hóa Việt Nam thời kì hiện nay.

Về phương diện xã hội, trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp thấp trong công tác quản lý xã hội là một trong những lí do khiến cho trong xã hội nảy sinh nhiều bất cập, bức xúc, làm chậm tốc độ vận động và phát triển của xã hội, nhân dân bất bình. Bộ máy công chức hoạt động kém hiệu quả, nền hành chính quốc gia chứa đựng nhiều bất cập đang đòi hỏi cải cách một cách bức thiết, việc bố trí, tổ chức và sử dụng đội ngũ cán bộ có những bất hợp lý gây nên những hậu quả xã hội đáng tiếc, v.v cũng một phần rất quan trọng là do chính đội ngũ cán bộ quản lý và công chức ở đó thiếu trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp.

Thực tế nhiều năm qua kể từ khi nước ta mở cửa, hội nhập khu vực và quốc tế, tình trạng yếu kém chuyên môn và thiếu tính chuyên nghiệp trong lao động bộc lộ một cách rõ rệt hơn trước đó và đòi hỏi việc phải khắc phục tình trạng ấy trở nên cấp bách, bức xúc hơn nhiều so với các thời kì trước đây. Nhu cầu xã hội khi mở cửa hội nhập về việc rút ngắn khoảng cách về trình độ phát triển kinh tế công nghệ, khắc phục nguy cơ tụt hậu so với các nước công nghiệp phát triển cao càng trở nên bức thiết thì đòi hỏi về trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp càng bức xúc, gay gắt.

Theo quan điểm của chúng tôi, tiêu chí về trình độ chuyên môn và tính chuyên nghiệp cao là tiêu chí có tính chất then chốt và mang tính đặc thù của con người Việt Nam văn hóa trong thời kì hội nhập hiện nay. Chỉ trong bối cảnh hiện nay nó mới trở nên nổi bật,

cần thiết và tất yếu một cách mạnh mẽ. Giờ đây, khi xã hội đang chuyển mình bước vào thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập vào mạng lưới quốc tế các xã hội công nghiệp phát triển, nhu cầu đó trở nên nổi trội và bức thiết thêm. Mặt khác, quá trình hội nhập trong điều kiện Việt Nam có trình độ công nghệ và kinh tế chậm phát triển hơn hẳn các nước khác, thị trường thế giới đã được phân chia khá vững chắc, năng lực cạnh tranh của các sản phẩm của Việt Nam yếu hơn hẳn. Do vậy, Việt Nam không thể không nâng cao chất lượng hàng hóa, thực hiện tốt các tiêu chuẩn quốc tế về các sản phẩm được đưa ra thị trường. Muốn vậy, cùng với việc HĐH công nghệ sản xuất và quản lý, thậm chí từ trước khi bắt đầu HĐH công nghệ sản xuất, Việt Nam buộc phải nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đào tạo nguồn nhân lực theo hướng tạo dựng cho được nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao và có tính chuyên nghiệp trong lao động.

Tiêu chí cơ bản thứ tư của con người văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập hiện nay là tiêu chí về *đạo đức mới*. Nói đến đạo đức mới là nói đến hệ thống các qui tắc, chuẩn mực quan hệ đạo đức, tương ứng với giai đoạn phát triển xã hội hiện nay, tương ứng với thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế để phân biệt với hệ thống các qui tắc, chuẩn mực quan hệ đạo đức đã từng tồn tại trong các thời kỳ trước đây.

Trong các nghiên cứu của các tác giả đã được công bố trong khoảng gần hai thập kỉ vừa qua, nội dung đạo đức trong hình mẫu con người đều được đề cập một cách trực tiếp. Mặc dù rằng mỗi tác giả có cách nhìn riêng và đề cập đến

những điểm khác nhau trong nội dung đạo đức, nhưng tuyệt đối không ai có thể phủ nhận hoặc xem nhẹ vai trò của tiêu chí đạo đức trong con người Việt Nam hiện đại. Tất cả đều xem các nội dung đạo đức là yêu cầu tất yếu trong hình mẫu con người dù rằng tác giả này có thể nhấn mạnh điểm này, tác giả kia có thể nhấn mạnh điểm kia.

Hội nghị Trung ương Đảng khóa VIII lần hai (năm 1996) và lần năm (1998) đều nhấn mạnh những phẩm chất cơ bản của con người mới mà chúng ta cần xây dựng trong thời kì đẩy mạnh CNH, HĐH là phát triển toàn diện cả về đức và tài; phát triển về thể lực, trí tuệ, đạo đức, thẩm mỹ... Tiêu chí đạo đức trở thành một tiêu chí cơ bản, quan trọng của hình mẫu con người Việt Nam hiện đại đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói “đạo đức là cái gốc của con người”.

Đạo đức mới của con người Việt Nam hiện nay không thoát ly, tách biệt với những nội dung đạo đức truyền thống tốt đẹp của dân tộc mà nó là sự tiếp thu, kế thừa những nội dung tốt đẹp đó, đồng thời cải biến, nâng cao một số nội dung cũ cho phù hợp với xã hội hiện đại, gạt bỏ những nội dung lỗi thời không còn thích hợp với bối cảnh xã hội hiện nay. Đạo đức mới bao hàm trong nó những nội dung rộng lớn từ lý tưởng phấn đấu cho độc lập dân tộc, đất nước phồn vinh, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh đến hành vi tiết kiệm, nếp sống văn minh, lòng trung thực, nhân nghĩa, lối sống lành mạnh...

Mặt khác, các nội dung đạo đức, hay nói cách khác, khía cạnh đạo đức trong mỗi con người không bao giờ đứng độc lập, tách rời các khía cạnh khác, mà

thường hòa quyện trộn lẫn, đan xen vào nhau, kết hợp bổ sung cho nhau làm nên phẩm chất của mẫu hình con người của thời đại, của từng giai đoạn lịch sử, vừa có kế thừa, tiếp thu những nét trong mẫu hình con người của quá khứ vừa mang những nét mới đặc trưng cho mẫu hình con người của giai đoạn mới. Ngay cả những nét cũ tiếp thu từ quá khứ thì nội dung, tinh thần và cốt cách của nó cũng đã mang đậm dấu ấn của thời kỳ mới hay được cải biến cho phù hợp với những điều kiện mới.

Lối sống giản dị, chất phác, chân thành, khiêm tốn trong ứng xử, tiết kiệm, ứng xử hợp lý, hợp tình cũng là nội dung của đạo đức mới. Con người Việt Nam vốn có lối sống tiết kiệm, giản dị, chân thành, chất phác và khiêm tốn như một nét tự nhiên, tất yếu, bắt nguồn từ điều kiện sống và lao động của họ. Trong điều kiện ngày nay khi đất nước đang xây dựng nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế những phẩm chất ấy cần phải được tiếp tục phát huy và trở thành một nét đẹp của lối sống Việt Nam hiện đại. Nếu phát huy tốt nó sẽ hỗ trợ và thúc đẩy mạnh mẽ sự nghiệp CNH, HĐH, phát triển kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế. Lối sống như vậy không những nâng tầm con người Việt Nam trong con mắt của nhau, mà cả trong mắt bạn bè quốc tế. Trong bối cảnh hội nhập quốc tế lối sống thực dụng, trọng đồng tiền, xa hoa, lãng phí đã và đang ít nhiều ảnh hưởng đến một bộ phận dân cư. Vì thế, lấy lối sống tiết kiệm, giản dị, chân thành, chất phác và khiêm tốn như một tiêu chí con người văn hóa Việt Nam lại càng cần thiết. Điều đó sẽ giúp cho việc xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay có định hướng đúng, ngăn ngừa và ngăn

chặn tác hại của lối sống trái ngược với thuần phong mỹ tục, xa lạ với bản chất nhân nghĩa của người Việt Nam.

Ứng xử hợp lý, hợp tình là một đòi hỏi của lối sống hiện đại của con người văn hóa trong thời đại kinh tế thị trường, toàn cầu hóa và hội nhập. Trong điều kiện kinh tế thị trường, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, giao lưu, hợp tác thương mại phát triển cả về quy mô lẫn cường độ thì hợp tình tất yếu đồng thời với hợp lý và hợp lý cũng đồng thời với hợp tình.

Điểm quan trọng và thiết yếu trong nội dung đạo đức mới của con người văn hóa Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH, xây dựng kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế là chống chủ nghĩa cá nhân. Đây là một trong những nội dung đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh đã nêu lên trước đây “Đạo đức mới như người hai chân đứng vững được dưới đất, đầu ngẩng lên trời” (10, T.6, tr.320-321). “Đạo đức mới, đạo đức vĩ đại, nó không phải vì danh vọng của cá nhân, mà vì lợi ích chung của Đảng, của dân tộc, của loài người” (10, T.5, tr.252).

Đạo đức mới là đạo đức tiên tiến, kế thừa những truyền thống tốt đẹp trong đạo đức dân tộc và tinh hoa đạo đức nhân loại, đồng thời đáp ứng được những đòi hỏi của thực tiễn vận động và phát triển của công cuộc xây dựng đất nước hiện nay, “kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân”. Nếu con người Việt Nam ngày nay không mang trong mình những nội dung đạo đức đó thì không thể là con người văn hóa, không thể đáp ứng được yêu cầu CNH, HĐH, xây dựng kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, việc xây dựng, bồi dưỡng, nâng cao đạo đức

mới đòi hỏi phải sửa đổi những việc rất phổ thông, rất cần thiết trong đời sống của mọi con người, cách ăn mặc, cách ở, cách đi lại, cách làm việc, nói chung là lối sống. Xây dựng phong cách sống khiêm tốn, giản dị, điều độ, chừng mực, ngăn nắp, vệ sinh, quý trọng thời gian, ít ham muốn bất hợp lý về vật chất, chức quyền, danh, lợi, khoan dung, độ lượng, xây dựng tác phong quần chúng, tác phong dân chủ, tác phong khoa học là rất cần thiết. Xây dựng thuần phong mỹ tục để có lối sống đẹp cho cả cộng đồng, xóa bỏ những phong tục tập quán không còn phù hợp, xấu xa, không đẹp, tạo dựng một nếp sống văn hóa cho mỗi người. Tất cả những điểm ấy đều là nội dung của lối sống, của đạo đức mới của con người văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập hiện nay. Chỉ có như vậy thì mỗi con người Việt Nam, cả cộng đồng, toàn xã hội mới có thể trở thành một xã hội văn hóa và có văn hóa ngày càng cao.

Nói tóm lại, tiêu chí đạo đức mới của con người văn hóa Việt Nam thời kỳ hội nhập có nội dung phong phú, bao quát và bao hàm cả nội dung xây lẫn nội dung chống, xây để chống và chống để xây, vừa là tiêu chí để phấn đấu xây dựng, vừa là thước đo để đánh giá con người văn hóa trong giai đoạn hiện nay. Dĩ nhiên, khi sử dụng nó như là một thước đo thì cần lưu ý kết hợp với các tiêu chí khác trong tổng thể các tiêu chí của con người văn hóa hiện nay mới đảm bảo tính toàn diện và do vậy đảm bảo tính đúng đắn, hợp lý, khoa học.

Tiêu chí thứ năm là tiêu chí về *tinh thần dân tộc*. Trong giai đoạn hiện nay và cả trong vài thập kỷ tới xu thế toàn cầu hóa tiếp tục phát triển mạnh mẽ,

quá trình hội nhập ngày càng sâu rộng, sự hợp tác và cạnh tranh giữa các quốc gia dân tộc ngày càng mãnh liệt thì ý thức dân tộc hay tinh thần dân tộc trở thành một động lực mạnh mẽ cho sự phát triển của đất nước. Thực tiễn lịch sử các nước châu Âu, châu Mỹ có trình độ phát triển cao đã cho thấy tinh thần dân tộc từ lâu đã được sử dụng để đẩy nhanh sự phát triển kinh tế, xã hội, như một tiêu chí để đánh giá con người trong các kì bầu cử, v.v...

Đúng là tinh thần dân tộc có nguồn gốc sâu xa từ tinh thần yêu nước, là một mặt, một phương thức biểu hiện của tinh thần yêu nước, nhưng nó không phải là tinh thần yêu nước mà là một nét riêng, độc đáo của nhân cách con người, một đòi hỏi của thời kỳ hội nhập, giao lưu kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ với các quốc gia khác. Tinh thần dân tộc trái ngược với thái độ tự ti, kèn cựa, bảo thủ, vô trách nhiệm, thiếu ý thức phấn đấu vì sự nghiệp chung của cả dân tộc. Tinh thần dân tộc là cấu thành nền tảng của nguồn nhân lực nếu khơi dậy được nó sẽ là chất kích thích có tác dụng to lớn giúp con người tin tưởng vào tương lai phồn vinh và thịnh vượng của dân tộc, tạo ra lý tưởng phấn đấu, cống hiến quên mình cho dân tộc, khiến cho con người trở nên ngoan cường, bền bỉ, kiên trì, quyết tâm, không lùi bước trước gian nan thử thách.

Trong toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tinh thần dân tộc sẽ cố kết cả cộng đồng thành một khối thống nhất để hợp tác và cạnh tranh. Không tạo dựng được khối thống nhất đó để mỗi người đứng đơn lẻ, tách biệt, rời rạc thì sẽ không có sức mạnh, không đủ khả năng cạnh tranh và hợp tác, càng không

có khả năng đưa cả dân tộc vượt qua khó khăn, thử thách trong toàn cầu hóa.

Để nhìn nhận, đánh giá một con người trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tiêu chí tinh thần dân tộc do vậy phải được chú trọng hơn trước đây. Một mặt, phải khơi dậy, bồi dưỡng, cổ vũ, khuyến khích tinh thần dân tộc, mặt khác, để có thể sử dụng nó như một động lực phát triển kinh tế, xã hội và hội nhập. Khơi dậy tinh thần dân tộc cũng là khơi dậy tự hào dân tộc, phát huy tất cả những gì tốt đẹp, thích hợp cho công cuộc đổi mới, hội nhập và gạt bỏ, sửa đổi tất cả những gì không còn phù hợp, cản trở sự phát triển. Tinh thần dân tộc trong điều kiện phát triển hòa bình của đất nước là một đảm bảo cho sự ổn định chính trị, xã hội, cho sự đoàn kết dân tộc, cho ý chí phấn đấu để dân tộc ta có thể “sánh vai với các cường quốc năm châu trên thế giới”.

Vấn đề là làm thế nào để tạo dựng, khơi dậy và phát huy được tinh thần dân tộc trong mỗi con người để nó là một sức mạnh tinh thần to lớn trong họ, là tiêu chí văn hóa của chính họ. Muốn vậy, công tác văn hóa, tư tưởng và công tác chính trị phải đi vào lòng người và ở từng giai đoạn phải biết hướng tinh thần dân tộc vào việc giải quyết một vấn đề cụ thể của đất nước. Ngoài ra, để tạo dựng, khơi dậy và phát huy, công tác giáo dục phải chú trọng tinh thần dân tộc đối với học sinh ngay từ lúc còn ở tuổi học đường. Thêm nữa lại phải mở rộng hơn nữa cánh cửa giao lưu với thế giới bên ngoài để mỗi người có thể nhìn được ra thế giới, nhận thức, so sánh, hiểu rõ về cái hay, cái đẹp của dân tộc và thấy rõ những tiêu cực bất cập để loại bỏ, khắc phục. Nếu ai cũng thấy, ai

cũng nhận thức được và cùng đồng lòng trên cơ sở tinh thần dân tộc thì dân tộc ta có thể vững vàng trong tổ quốc của toàn cầu hóa, thực hiện hội nhập mà không đánh mất chính mình.

Nói tóm lại, trong điều kiện hiện nay tạo dựng, khơi dậy và phát huy tinh thần dân tộc là một đòi hỏi tất yếu để hội nhập và đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước. Đó là mục tiêu nhưng đó cũng là thước đo, tiêu chí để đánh giá một con người, một doanh nghiệp, một cơ quan đoàn thể xã hội trong hội nhập và phát triển. Ở thời điểm hiện nay chúng ta phải nỗ lực phấn đấu xây dựng con người Việt Nam theo tiêu chí này mới có thể tạo nên sức mạnh to lớn của toàn thể cộng đồng dân tộc, của mọi tầng lớp nhân dân, kể cả đồng bào ta ở nước ngoài để đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường, chủ động hội nhập quốc tế.

Hệ thống năm tiêu chí cơ bản trên đây cần được sử dụng một cách tổng hợp để xem xét và đánh giá con người văn hóa Việt Nam trong thời kỳ lịch sử hiện nay. Cũng cần lưu ý rằng, hệ các tiêu chí này một mặt vốn đã có sẵn trong mỗi con người Việt Nam, nhưng mức độ có khác nhau. Mặt khác, hệ các tiêu chí này cũng là một định hướng cần thiết để chúng ta xây dựng, đào tạo con người Việt Nam, nhằm đáp ứng tốt hơn nữa yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước, xây dựng và phát triển kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế.

Những tiêu chí nói trên là những tiêu chí cơ bản, có quan hệ mật thiết với nhau, đồng thời chúng là căn bản, nền tảng của phẩm chất con người Việt Nam hiện đại. Từ hệ thống các phẩm chất căn bản ấy nảy sinh và thể hiện thành

hàng loạt những đức tính, phẩm chất khác. Toàn bộ hệ thống các phẩm chất căn bản, nền tảng và những đức tính phẩm chất phái sinh khác trong sự thống nhất biện chứng tạo nên nhân cách con người Việt Nam hiện đại. Đánh giá con người Việt Nam hay xây dựng con người Việt Nam hiện đại trước hết cần quán triệt nhất quán những tiêu chí căn bản, nền tảng nói trên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặc điểm sinh thể, tình trạng dinh dưỡng của người Việt Nam và biện pháp nâng cao chất lượng sức khỏe. Đề tài cấp nhà nước KX - 07 - 07.
2. Hồ Chí Minh toàn tập, T.4. H.: Chính trị quốc gia, 1995.
3. Trần Văn Giàu. Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam. H.: Khoa học xã hội, 1980.
4. Hồ Chí Minh toàn tập, T.6. H.: Chính trị quốc gia, 2000.
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X. H.: Chính trị quốc gia, 2006.
6. Nghiên cứu văn hóa, con người, nguồn nhân lực đầu thế kỷ XXI – Chương trình khoa học công nghệ cấp nhà nước KX05.
7. Nghiên cứu con người: đối tượng và những hướng nghiên cứu chủ yếu // trong cuốn Niên giám nghiên cứu con người, số 1-3. H.: Khoa học xã hội, 2002.
8. Hồ Sĩ Quý. Con người và phát triển con người. H.: Giáo dục, 2007.
9. Vũ Dũng. Ảnh hưởng của tâm lý tiểu nông trong đời sống xã hội hiện nay. Tạp chí *Nghiên cứu con người*, số 2 (5), 2003.
10. Hồ Chí Minh toàn tập. H.: Chính trị quốc gia, 2002.